

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN ISO 9001:2015



BỐI CẢNH CỦA TRƯỜNG



Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh (Ly Tu Trong College of Ho Chi Minh City) được thành lập theo Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17/7/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

 Số 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM

 +84 (028) 3811 0521

 +84 (028) 3811 8676

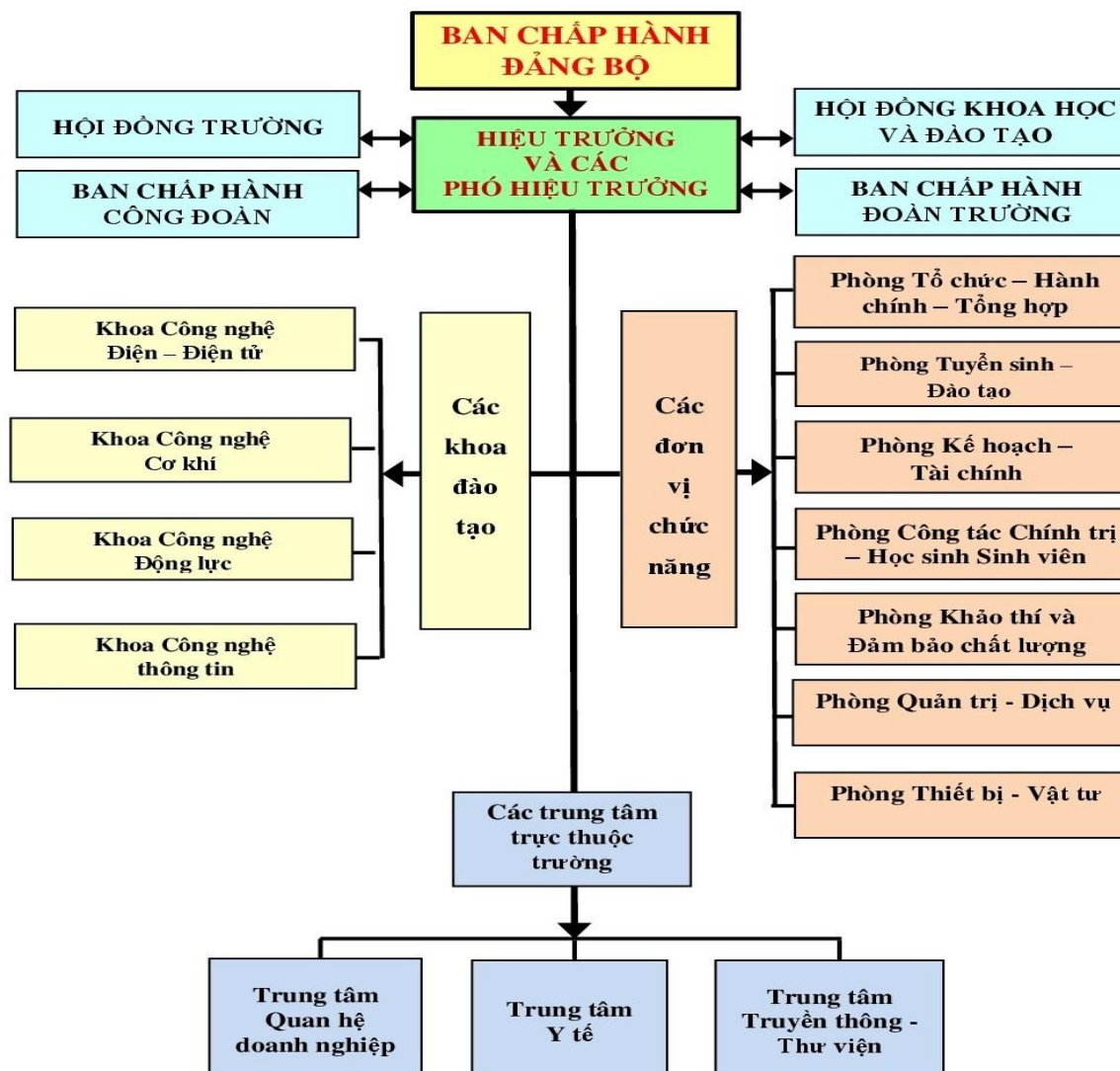
 <http://lttc.edu.vn>



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA HỆ THỐNG



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG



DANH MỤC CÁC BÊN QUAN TÂM



STT	Bên quan tâm	Vấn đề	Nội bộ/ bên ngoài	Nhu cầu và Mong đợi của Bên Quan tâm	Bộ phận/ Chức năng
1	Bộ Lao Động - Thương Binh - Xã Hội	Là cơ quan chủ quản của Trường từ đầu năm 2017	Bên ngoài	Trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Lập Hội đồng Trường. Chuẩn chuyên môn của Ban Giám Hiện là trình độ Thạc sĩ trở lên	HR ADM QA FIN
2	Sinh viên (Người học)	Sử dụng dịch vụ đào tạo kỹ sư thực hành về cơ khí, ...	Bên ngoài	Hưởng đúng và đủ các chế độ chính sách đối với sinh viên Môi trường học an toàn, vệ sinh, đảm bảo sức khỏe. Có kiến thức, đạt trình độ tay nghề, tiếp cận được công nghệ đang có tại doanh nghiệp. Sinh viên tốt nghiệp có việc làm đúng ngành nghề .	ME SDC IT EEE AUTO
3	Phụ huynh sinh viên	Mua dịch vụ của Trường có uy tín về số sinh viên tốt nghiệp có làm.	Bên ngoài	Học phí phù hợp Chất lượng đào tạo đảm bảo như cam kết Môi trường học an toàn, vệ sinh, đảm bảo sức khỏe.	FIN, QA, ME, EEE, IT, AUTO SDC
4	Nhà tuyển dụng	Tuyển được lao động phù hợp với yêu cầu công việc	Bên ngoài	Lao động kỹ thuật đạt chuẩn về lý thuyết, thực hành đúng với bằng cấp	QA, ME, EEE, IT, AUTO

DANH MỤC CÁC BÊN QUAN TÂM



STT	Bên quan tâm	Vấn đề	Nội bộ/ bên ngoài	Nhu cầu và Mong đợi của Bên Quan tâm	Bộ phận/ Chức năng
5	Cư dân tại Phường 4 Quận Tân Bình TP. Hồ Chí Minh, chung quanh nơi trường tọa lạc	Chịu tác động từ các hoạt động của Trường	Bên ngoài	Không bị tiếng ồn xâm phạm, không bị khói, mùi hôi hoặc rung động. Giảm bớt các phát thải khí làm biến đổi khí hậu	HR MAIN PUR
6	Công ty bảo hiểm	Cung cấp sự bảo vệ đối với tổn thất từ tai nạn, vấn đề liên quan đến sức khỏe,.	Bên ngoài	Việc quản lý tốt và rõ ràng các rủi ro. Các hành động ứng phó khẩn cấp có hiệu lực. Các biện pháp kiểm soát an toàn, vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm của Trường có hiệu lực	FIN DIR
7	Nhà cung cấp	Cung cấp cho Trường các nguyên liệu và các dịch vụ cần thiết với mức giá hợp lý và đúng theo chất lượng đã công bố.	Bên ngoài	Thanh toán tiền nhanh Thông tin mua hàng rõ ràng Thông tin về đánh giá, lựa chọn, theo dõi kết quả, đánh giá lại nhà cung cấp phải rõ ràng	FIN DIR PUR MA
8	Công ty cấp điện, nước, xăng dầu, Internet	Cung cấp các tiện ích, nguyên liệu để dạy thực hành, dịch vụ mạng	Bên ngoài	Thanh toán tiền nhanh Quản lý tốt các nguồn lực Việc bảo toàn nước sạch, Sử dụng điện năng có hiệu quả Phiếu xăng dầu trả tiền mặt và không giao hàng tại Trường.	FIN DIR PUR MA

DANH MỤC CÁC BÊN QUAN TÂM



STT	Bên quan tâm	Vấn đề	Nội bộ/ bên ngoài	Nhu cầu và Mong đợi của Bên Quan tâm	Bộ phận/ Chức năng
9	Tổ chức AFNOR CERTIFICATION	Dùng uy tín của tổ chức chứng nhận quốc tế để xác nhận sự phù hợp của QMS	Bên ngoài	Trường thực hiện đúng các quá trình, các hoạt động theo yêu cầu của ISO 9001:2015	DIR QMR Chủ Quá trình
10	Đối thủ: trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng	Trường có đầy đủ MMTB, giảng viên có tay nghề, mang lưới 300 doanh nghiệp ngành EEE , AUTO	Bên ngoài	Duy trì được uy tín trong giáo dục nghề nghiệp Đạt được giấy kiểm định chất lượng trường Cao đẳng theo tiêu chuẩn ABET	DIR ADM ME, EEE, AUTO QA
11	Nhà đầu tư: Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Trường tự chủ một phần nguồn kinh phí.	Bên ngoài	Cung cấp đủ số lượng kỹ sư thực hành theo chỉ tiêu đã được Bộ Lao động Thương binh & Xã hội phê duyệt cho Trường	DIR FIN
12	Dịch vụ khẩn cấp : Công An Phường 4, Công an Quận Tân Bình, Trung tâm PCCC, Trung tâm Y tế quận Tân Bình, Trung tâm Cấp cứu...	Môi trường học an ninh, an toàn, vệ sinh .	Bên ngoài	Các biện pháp kiểm soát an toàn, vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm của Trường có hiệu lực	DIR MA HR SDC

DANH MỤC CÁC BÊN QUAN TÂM



STT	Bên quan tâm	Vấn đề	Nội bộ/ bên ngoài	Nhu cầu và Mong đợi của Bên Quan tâm	Bộ phận/ Chức năng
13	Nhà thầu: Canteen Bãi giữ xe Các xây dựng cơ bản	Tuân thủ các yêu cầu luật định về an toàn thực phẩm, về giá cả, an toàn lao động. Tuân thủ Luật Đấu Thầu	Bên ngoài	Mức độ cam kết về thanh toán tiền nhanh Hướng dẫn công việc rõ ràng Các điều kiện tốt để làm việc.	FIN ADM
14	Ngân hàng Kho bạc Nhà nước	Tuân thủ các yêu cầu luật định về quản lý tài chính, Luật Ngân sách	Bên ngoài	Thanh toán đúng hạn các khoản vay kích cầu. Chứng từ thanh quyết toán phù hợp với Luật Ngân sách	FIN
15	Công đoàn Trường	Đóng góp cho hiệu lực của QMS bao gồm lợi ích của việc nâng cao thành quả.	Bên trong	Được Ban Giám Hiệu tạo điều kiện cho mọi hoạt động Được công đoàn viên hợp tác	Các đơn vị trực thuộc trường
16	Giảng viên Nhân viên	Đóng góp cho hiệu lực của QMS bao gồm lợi ích của việc nâng cao thành quả.	Bên trong	Môi trường làm việc an toàn, an ninh, vệ sinh, thân thiện. Uy tín của trường được duy trì và có thu nhập liên tục.	HR, ME EEE, AUTO, IT

DANH MỤC CÁC BÊN QUAN TÂM



STT	Bên quan tâm	Vấn đề	Nội bộ/ bên ngoài	Nhu cầu và Mong đợi của Bên Quan tâm	Bộ phận/ Chức năng
17	Ban Giám Hiệu	Giải trình đối với hiệu lực của QMS	Bên trong	Nâng cao thành quả của QMS Tuân thủ các nghĩa vụ Duy trì và cải tiến QMS	QMR Chủ Quá Trình
18	Ban Giám Hiệu	Uy tín của Trường về sinh viên tốt nghiệp có việc làm.	Bên ngoài	Nâng cao thành quả của QMS	Khoa ME, EEE, AUTO, IT ADM

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG



TRƯỜNG CĐ LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CAM KẾT ĐẠT CHẤT LƯỢNG CAO, GIỮ VỮNG NIỀM TIN VÀ SỰ AN TÂM CỦA NGƯỜI HỌC

01

Toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên làm việc hết mình để nâng cao mức độ hài lòng của người học trên cơ sở tuân thủ pháp luật và những quy định chung.

02

Để thực hiện chính sách này, toàn trường xây dựng, duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng.

03

Trường thiết lập mục tiêu chất lượng hàng năm và xác định chương trình hành động để nâng cao chất lượng đào tạo và hội nhập quốc tế.

04

Toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên hiểu được mục tiêu chất lượng thông qua việc huấn luyện nghiệp vụ, rèn luyện ý thức tự giác và tự chủ trong hoạt động quản lý chất lượng, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và thân thiện.

MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG



1

Tỉ lệ sinh viên thôi học sau một năm nhập học **thấp hơn 20%**

2

Tỉ lệ sinh viên đạt trình độ Kỹ sư thực hành loại khá trở lên **cao hơn 10 %**

3

Tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm **cao hơn 80%**

4

Tuân thủ các yêu cầu luật định đối với ngành đào tạo.



Đào tạo nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp có phẩm chất đạo đức tốt, có kiến thức và kỹ năng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, có khả năng hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp, tự tạo được việc làm cho bản thân và xã hội.





Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong các nhiệm vụ đào tạo, khoa học công nghệ, quản lý tài chính và quản trị nhà trường;

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng;

Cân đối về cơ cấu trình độ, ngành nghề đào tạo;

Đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.



TẦM NHÌN & SỨ MẠNG



TẦM NHÌN

**Xây dựng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có môi trường thân thiện, đủ năng lực cạnh tranh và hội nhập;
Đáp ứng sự mong đợi của các bên liên quan bằng việc cung cấp các chương trình và dịch vụ tốt nhất;
Phát triển thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao theo hướng tiên tiến, hiện đại, có vị trí xứng đáng tại Việt Nam và khu vực.**



SỨ MẠNG

**Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh đào tạo nhiều loại hình phù hợp với người học;
Cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội;
Kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.**



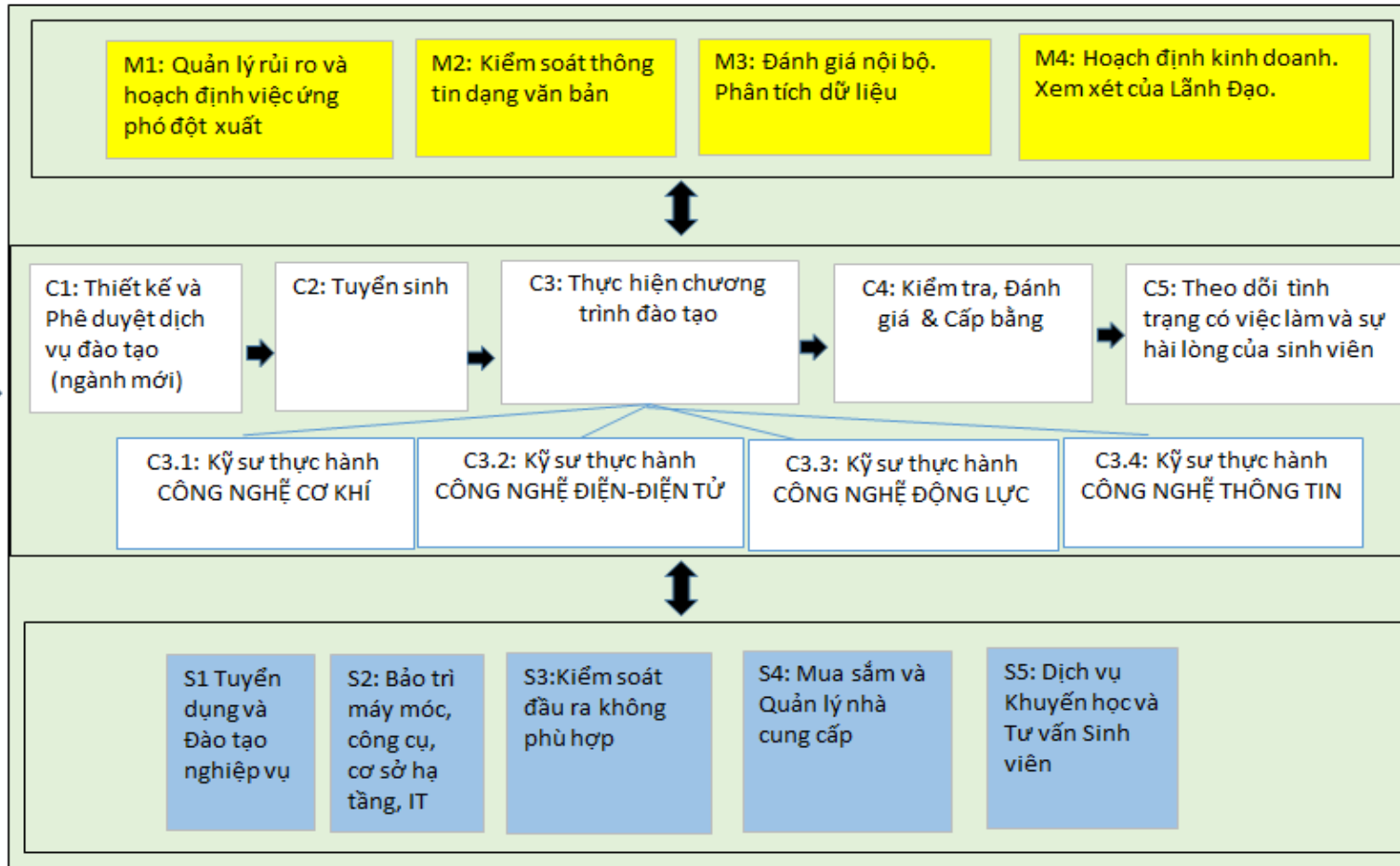
SƠ ĐỒ CÁC QUÁ TRÌNH



LY TU TRONG COLLEGE OF HO CHI MINH CITY

SƠ ĐỒ CÁC QUÁ TRÌNH THUỘC HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

các yêu cầu của khách hàng



Sự hài lòng của khách hàng

Chú thích:

- C Quá trình định hướng theo khách hàng
- M Quá trình quản lý
- S Quá trình hỗ trợ

DANH SÁCH CHỦ QUÁ TRÌNH

No	CODE	PROCESS QUÁ TRÌNH	DEPT/SECT BỘ PHẬN/ PHÒNG BAN	PROCESS OWNER CHỦ QUÁ TRÌNH
1	M1	Quản lý rủi ro & Hoạch định việc ứng phó đột xuất	Phòng Tổ chức - Hành chính Tổng hợp	Ông Phạm Hữu Lộc (Hiệu trưởng)
2	M2	Kiểm soát thông tin dạng văn bản	Phòng Tổ chức - Hành chính Tổng hợp	Ông Lê Xuân Thiện
3	M3	Đánh giá nội bộ. Phân tích dữ liệu	Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng	Ông Nguyễn Chí Nhân
4	M4	Hoạch định kinh doanh, xem xét của lãnh đạo	Phòng Kế hoạch - Tài chính QMR	Ông Phạm Hữu Lộc (Hiệu trưởng)
5	C1	Thiết kế và phê duyệt dịch vụ đào tạo (ngành mới hoặc thay đổi môn học)	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	Ông Hồ Văn Sĩ
6	C2	Tuyển sinh	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	Ông Đinh Văn Đệ (Phó Hiệu trưởng)
7	C3	Thực hiện chương trình đào tạo	Khoa Công nghệ Cơ khí Khoa Công nghệ Điện - Điện tử Khoa Công nghệ Động lực Khoa Công nghệ Thông tin	Ông Chung Trần Thế Vinh Ông Châu Văn Bảo Ông Nguyễn Anh Tuấn Ông Nguyễn Khoa
8	C4	Kiểm tra đánh giá và cấp bằng	Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng	Ông Nguyễn Chí Nhân

DANH SÁCH CHỦ QUÁ TRÌNH

No	CODE	PROCESS QUÁ TRÌNH	DEPT/SECT BỘ PHẬN/ PHÒNG BAN	PROCESS OWNER CHỦ QUÁ TRÌNH
9	C5	Theo dõi tình trạng có việc làm và sự hài lòng của Sinh viên	Trung tâm Quan hệ - Doanh nghiệp	Ông Nguyễn Văn Chiến
10	S1	Tuyển dụng & Phát triển nhân viên	Phòng Tổ chức - Hành chính Tổng hợp	Bà Đinh Hồng Minh (Phó Hiệu trưởng)
11	S2	Bảo trì máy móc, công cụ, cơ sở hạ tầng và IT -Hiệu chuẩn thiết bị đo	Phòng Quản trị Cơ sở vật chất Phòng Thiết bị - Vật tư	Ông Lâm Viết Dũng
12	S3	Kiểm soát đầu ra không phù hợp	Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng Phòng Tuyển sinh - Đào tạo Tổ Thanh tra - Pháp chế	Ông Hồ Văn Sĩ
13	S4	Mua sắm & Quản lý nhà cung cấp	Phòng Kế hoạch- Tài chính Phòng Quản trị - Dịch vụ Phòng Thiết bị - Vật tư	Ông Nguyễn Kính
14	S5	Dịch vụ khuyến học và phát triển Sinh viên	Phòng Công tác chính trị Quản lý SV Trung tâm điều hành và quản lý dữ liệu Thư viện Phòng Quản trị - Dịch vụ Trung tâm y tế Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp Công đoàn Trường	Ông Nguyễn Văn Dũng (Phó Hiệu trưởng)

MỘT SỐ THÀNH QUẢ TIÊU BIỂU KHOA CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ

- + Số sinh viên đầu vào của khóa 2017 là: **774** Sinh viên
- + Số sinh viên xếp loại khá, giỏi của khóa 2017 trong năm học 2017 - 2018 là:
Học kì 1: **4,8%**, Học kì 2: **11,6%**.
- + Số sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp khóa 2014 - 2017 :
Số sinh viên đầu vào khóa 2014 - 2017 là: **198** Sinh viên
Có việc làm **109/127** SV chiếm tỉ lệ **85,83%**
Chưa có việc làm **06/127** SV chiếm tỉ lệ **04,72%**
Học liên thông **12/127** SV chiếm tỉ lệ **09,54%**



MỘT SỐ THÀNH QUẢ TIÊU BIỂU KHOA CÔNG NGHỆ ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

- + Số sinh viên đầu vào khóa 2017 là: **697** Sinh viên
- + Số sinh viên xếp loại khá, giỏi khóa 2017 năm học 2017-2018 là: Học kì 1: **8,0%**, Học kì 2: **9,4%**
- + Số sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp của khóa 2014-2017:

Số sinh viên đầu vào khóa 2014 - 2017 là: **222** SV

- Ngành Điện tử công nghiệp:

Có việc làm **55/67** SV chiếm **82,09%**

Chưa có việc làm **03/67** SV chiếm **04,48%**

Học liên thông **09/67** SV chiếm **13,43%**

- Ngành Điện công nghiệp:

Có việc làm **53/55** SV chiếm **85,83%**

Chưa có việc làm **02/55** SV chiếm **03,64%**



MỘT SỐ THÀNH QUẢ TIÊU BIỂU KHOA CÔNG NGHỆ ĐỘNG LỰC

- + Số sinh viên đầu vào khóa 2017 là: **927** Sinh viên
- + Số sinh viên xếp loại khá, giỏi của khóa 2017 trong năm học 2017-2018 là:
Học Kỳ 1: **4,3%**, Học Kỳ 2: **6,9%**
- + Số sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp của khóa 2014-2017:
Số sinh viên đầu vào khóa 2014 - 2017 là: **298** sinh viên
Có việc làm **130/153** SV chiếm **84,97%**
Chưa có việc làm **08/153** SV chiếm **05,23%**
Học liên thông **15/153** SV chiếm **09,80%**



MỘT SỐ THÀNH QUẢ TIÊU BIỂU KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



+ Số sinh viên đầu vào của khóa 2017 là: **392** SV

+ Số sinh viên xếp loại khá, giỏi của khóa 2017 trong năm học 2017 - 2018 là:

Học kì 1: **10,9%**, Học kì 2: **11,2%**

+ Số sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp của khóa 2014-2017:

Số sinh viên đầu vào khóa 2014 - 2017 là: **113** SV

- Ngành Công nghệ Phần mềm:

Có việc làm **40/42** SV chiếm **95,24%**

Chưa có việc làm **02/42** SV chiếm **04,76%**

- Ngành Mạng Máy tính:

Có việc làm **15/17** SV chiếm **88,24%**

Chưa có việc làm **02/17** SV chiếm **11,76%**

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHÂN THÀNH CẢM ƠN

